

Bản án số: 522/2017/DS-ST

Ngày **29-9-2017**

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thắng

2. Ông Hoàng Minh Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngon – Kiểm sát viên.

Trong **ngày 29 tháng 9 năm 2017** tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2017/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; Trụ sở: đường T, Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ chi nhánh: đường H, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: đường C, Phường M, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (Văn bản ủy quyền số 013/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 23/3/2017).

2. Bị đơn: Ông Lê S, sinh năm: 1962; Địa chỉ: đường B, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: đường P, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 10 năm 2016 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V có người đại diện theo ủy quyền là bà Phan Thị Mỹ H trình bày: Ngày 17/4/2014 Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và ông Lê S có ký kết hợp đồng tín dụng số: 20140418-500000-0103. Ngân hàng cho ông Lê S vay số tiền 65.000.000 (Sáu mươi năm triệu) đồng, lãi suất: 2,91%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, phương thức cho vay trả góp, thời hạn cho vay: 36 tháng. Như vậy, ông Lê S có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi là 107.218.000 đồng trả chậm trong 36 tháng. 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.941.000 đồng vào ngày 01/6/2014 hàng tháng, tháng cuối trả 4.283.000 đồng. Ông Lê S đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 21.046.000 đồng, trong đó: tiền gốc: 7.387.635 đồng và tiền lãi: 13.658.365 đồng. Kể từ ngày 01/01/2015 ông Lê S không thanh toán bất kỳ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán. Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông Lê S thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ là 86.172.000 đồng, trong đó tiền gốc là 57.612.365 đồng và tiền lãi là 28.559.635 đồng. Và không yêu cầu ông S trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thì thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

Bị đơn ông Lê S đã được Tòa án tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đương sự đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng đương sự không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại Tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V thì đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng, do bị đơn cư trú tại Quận 8. Nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét bị đơn là ông Lê S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên Tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt ông Lê S theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20140418-500000-0103 lập ngày 17/4/2014, với các điều khoản cơ bản sau : Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cho ông Lê S vay số tiền 65.000.000

(Sáu mươi năm triệu) đồng, lãi suất: 2,91%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, phương thức cho vay trả góp, thời hạn cho vay: 36 tháng. Ngân hàng TMCP V xác nhận ông Lê S đã thanh toán số tiền 21.046.000 đồng, trong đó: tiền gốc: 7.387.635 đồng và tiền lãi: 13.658.365 đồng. Kể từ ngày 01/01/2015 ông Lê S không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng. Số tiền ông Lê S còn phải trả là 86.172.000 đồng, trong đó tiền gốc là 57.612.365 đồng và tiền lãi là 28.559.635 đồng. Các tình tiết trên đây đã được thông báo đến bị đơn nhưng đương sự không có ý kiến phản hồi, không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản trên nên căn cứ vào khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lê S chưa thanh toán cho Ngân hàng số tiền 86.172.000 đồng, trong đó tiền gốc là 57.612.365 đồng và tiền lãi là 28.559.635 đồng là vi phạm thỏa thuận mà hai bên đã giao kết, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng. Do đó ông Lê Sinh phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền trên.

[5] Ghi nhận Ngân hàng TMCP V không yêu cầu ông S trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

[6] Xét về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê S phải chịu án phí trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Lê S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 86.172.000 (Tám mươi sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn) đồng, trong đó tiền gốc là 57.612.365 (Năm mươi bảy triệu sáu trăm mười hai ngàn ba trăm sáu mươi lăm) đồng và tiền lãi là 28.559.635 (Hai mươi tám triệu năm trăm năm mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi lăm) đồng.

Ghi nhận Ngân hàng TMCP V không yêu cầu ông S trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê S phải chịu là 4.308.600 (Bốn triệu ba trăm lẻ tám ngàn sáu trăm) đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.093.000 (Hai triệu không trăm chín mươi ba ngàn) đồng theo biên lai thu số 0026719 ngày 07/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Cửu Thị Mẫn

